

Số: 19./2026/BC-HĐQT

Thuận An, ngày 29 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Thuận Sơn, xã Thuận An, tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: (0261) 3747 053 ; Email: Motlv@ttgroup.com.vn
- Vốn điều lệ: 16.136.900.000 đồng
- Mã chứng khoán: TAN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Chủ tịch HĐQT/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	22/05/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

II. Hội đồng quản trị: Báo cáo 6 tháng

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Bùi Tuấn Long	Chủ tịch HĐQT	14/06/2024	
2	Ông: Lê Văn Một	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty	14/06/2024	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	Thành viên HĐQT	14/06/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Bùi Tuấn Long	06/06	100%	
2	Ông: Lê Văn Một	06/06	100%	
3	Bà: Trịnh Thị Mai Dung	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất và việc theo dõi, kiểm tra tình hình triển khai các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Trong kỳ báo cáo, Hội đồng quản trị tập trung giám sát các nội dung chủ yếu sau:

+ Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; tiến độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Công tác quản lý, chăm sóc, đầu tư và phát triển vườn cây cà phê; việc thực hiện kế hoạch tái canh, trồng mới, ươm cây giống, áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng vườn cây.

+ Công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản, vật tư, chi phí sản xuất và các nguồn lực phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm.

+ Công tác tổ chức bộ máy, quản lý lao động, tuyển dụng và bố trí nhân sự đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

- Qua hoạt động giám sát, Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đúng định hướng; điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với kế hoạch được phê duyệt; thực hiện các giải pháp quản lý, chăm sóc vườn cây, quản trị chi phí và sử dụng nguồn lực bảo đảm hiệu quả; đồng thời chấp hành các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Trong kỳ, Hội đồng quản trị đã giám sát việc triển khai Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 10/10/2025 về chủ trương ươm và chăm sóc 100.000 cây giống cà phê phục vụ kế hoạch tái canh, trồng mới năm 2026. Qua kiểm tra, Ban Giám đốc đã tổ chức thực hiện đúng chủ trương được phê duyệt, chủ động bố trí nhân lực, vật tư và triển khai chăm sóc cây giống theo quy trình kỹ thuật. Kết quả thực hiện đạt 109.720 cây giống cà phê, vượt 9,72% so với kế hoạch; khoảng 97% số cây giống đạt tiêu chuẩn xuất vườn, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác tái canh và trồng mới.

- Trên cơ sở kết quả giám sát, Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao, triển khai nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, góp phần hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh

doanh và bảo đảm hoạt động của Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2026:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	1/01/2026	V/v Ban hành Quy chế chế độ đi công tác của CTY CP CP Thuận An
2	02/QĐ-HĐQT	1/01/2026	V/v Ban hành Quy chế tiền lương, thưởng chế độ phúc lợi của CTY CP CP Thuận An
3	03/QĐ-HĐQT	22/04/2026	V/v Phân công soạn thảo văn kiện ĐH ĐCĐ thường niên năm 2026
4	04/QĐ-HĐQT	22/04/2026	V/v thành lập ban tổ chức ĐH ĐCĐ thường niên năm 2026
5	05/QĐ-HĐQT	22/04/2026	V/v thành lập ban Kiểm tra tư cách Cổ đông ĐH ĐCĐ thường niên năm 2026
6	06/QĐ-HĐQT	22/04/2026	V/v Ban hành Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty
7	01/2026/NQ-HĐQT	26/03/2026	V/v tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
8	02/2026/NQ-HĐQT	21/04/2026	V/v Gia hạn tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
9	03/2026/NQ-HĐQT	5/06/2026	V/v Phê duyệt phương án vay vốn phục vụ phát triển SXKD & đầu tư năm 2026

0173840
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀ PHÉ
HƯNG A
AN-T. L.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông: Ngô Hồng Minh	Trưởng ban	14/06/2024	Đại học
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	14/06/2024	Đại học
3	Ông: Tô Mạnh Hà	Thành viên	14/06/2024	Thạc sĩ QTKD

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
-----	----------------	------------------------	----------------------	------------------------	----------------------------

1	Ông: Ngô Hồng Minh	03/03	100%	100%	
2	Ông: Nguyễn Anh Tuấn	03/03	100%	100%	
3	Ông: Tô Mạnh Hà	03/03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

a) Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ Công ty trên các công việc:

- Quản trị, điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông;
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển và đặc thù của Công ty;

- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong từng dự án, hoạt động cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

b) Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm theo quy định;

c) Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban kiểm soát hàng quý, kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Cà phê Thuận An;

d) Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Công ty;

đ) Hợp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.

g) Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ của Công ty, của Pháp luật và theo yêu cầu của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành Công ty là mối quan hệ phối hợp, theo nguyên tắc bình đẳng, minh bạch và độc lập. Đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): **Không có**

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Văn Một	12/02/1978	Thạc sỹ quản lý công	14/06/2024

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà: Lê Thị Định	10/06/1985	Cử nhân kế toán	10/03/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **Không có**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- Danh sách về người có liên quan của công ty: Có danh sách kèm theo
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T	Công ty có Tổng Giám đốc là người nội bộ của Công ty CP Cà phê Thuận An	0107984525 ngày cấp 01/09/2017	Tầng 3, Số 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, TP Hà Nội, Việt Nam	03/02/2026	Số 02/2024/NQ-HĐQT ngày 19/02/2024 thông qua Hợp đồng/giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan với người nội bộ hoặc người có liên quan với Công ty	Mua bán cà phê bột chế biến ứt, tổng giá trị giao dịch: 1.600.001 (bao gồm Thuế GTGT)	



4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: ***Không có***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: ***Không có***

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Có danh sách kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: ***Không có***

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN**Mã chứng khoán: TAN****DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VỚI NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Tuấn Long		Chủ tịch HĐQT			0	0	Người nội bộ
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0	
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.3	Bùi Đăng Tuyên					0	0	Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh					0	0	Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền					0	0	Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh					0	0	Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong					0	0	Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng					0	0	Em ruột
2	Lê Văn Một		TV HĐQT - Giám đốc			177.600	11,01%	Người nội bộ
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGĐ			0	0	
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đắk Nông		Chủ tịch – Giám đốc			0	0	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc			0	0	
2.4	Lê Văn Cử					0	0	Cha
2.5	Hồ Thị Lắm					0	0	Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan					0	0	Vợ
2.7	Lê Phương Huyền					0	0	Con
2.8	Lê Quốc Việt					0	0	Con
2.9	Lê Thị Hồng Danh					0	0	Chị ruột
2.10	Lê Văn Phấn					0	0	Anh ruột
2.11	Lê Thị Bạch Tuyết					0	0	Chị ruột
2.12	Lê Văn Thảo					0	0	Anh ruột
2.13	Lê Văn Trường					0	0	Anh ruột
2.14	Lê Thị Trương					0	0	Chị ruột
2.15	Lê Thị Mười					0	0	Chị ruột
3	Trịnh Thị Mai Dung		TV HĐQT			0	0	Người nội bộ
3.1	Ban KSTK, Tập đoàn T&T		CV.CC			0	0	
3.2	Trịnh Văn Đức							Bố (đã mất)
3.3	Nguyễn Thị Xuân					0	0	Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn					0	0	Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh					0	0	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Trịnh Văn Lập					0	0	Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương					0	0	Em ruột
BAN KIỂM SOÁT								
1	Ngô Hồng Minh	058C2712 90	Trưởng BKS			0	0	Người nội bộ
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					0	0	Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà					0	0	Thành viên BKS
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng
1.1	Ngô Văn Phong					0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên					0	0	Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh					0	0	Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình					0	0	Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo					0	0	Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh					0	0	Con ruột
2	Nguyễn Anh Tuấn		TV BKS			0	0	Người nội bộ
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội					0	0	Kế toán trưởng
2.1	Nguyễn Xuân Hách					0	0	Cha
2.2	Đàm Thị Huyền					0	0	Mẹ
2.3	Bùi Thị Hằng Vân					0	0	Vợ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Nguyễn Thu Hoài					0	0	Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều					0	0	Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên					0	0	Anh rể
3	Tô Mạnh Hà		TV BKS			0	0	Người nội bộ
3.1	Tô Xuân Nam					0	0	Bố
3.2	Hoàng Thị Được					0	0	Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy					0	0	Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên					0	0	Con
3.5	Tô Thúy Hằng					0	0	Em
3.6	Tô Hoàng Hải					0	0	Em
BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Lê Thị Định		Kế toán trưởng			0	0	Người nội bộ
1.1	Lê Văn Minh					0	0	Cha
1.2	Nguyễn Thị Thu					0	0	Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc					0	0	Chồng
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy					0	0	Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy					0	0	Con
1.6	Lê Văn Bình					0	0	Anh ruột
1.7	Lê Thị Phụng					0	0	Em ruột
2.	Phan Lê Kim Ngân		Phụ trách Quản trị		tỉnh Đắk Nông	0	0	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Công ty kiêm Thư ký Công ty					
2.1	Phan Văn Toàn					0	0	Bố
2.2	Nguyễn Thị Cúc					0	0	Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo					0	0	Em ruột

Thuận An, ngày 27 tháng 07 năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Long

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THUẬN AN

Mã chứng khoán: TAN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
1	Bùi Tuấn Long		Chủ tịch HDQT			14/06/2024		Bổ nhiệm mới	Người nội bộ
1.1	Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – CTCP		Chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám đốc						
1.2	Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp 1 Hải phòng		Chủ tịch HDQT						
1.3	Bùi Đăng Tuyên								Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Oanh								Mẹ đẻ
1.5	Dương Thị Huyền								Vợ
1.6	Bùi Thùy Linh								Con ruột
1.7	Bùi Đăng Tuấn Phong								Con ruột
1.8	Bùi Chí Dũng								Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2	Lê Văn Một		TV HĐQT - Giám đốc			14/06/2024			Người nội bộ
2.1	Văn phòng Khu vực Tây Nguyên – Tập đoàn T&T		Phó TGD						
2.2	Công ty TNHH XNK Rau quả Đắk Nông		Chủ tịch – Giám đốc						
2.3	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Cuộc sống xanh T&T		Tổng Giám đốc						
2.4	Lê Văn Cửu								Cha
2.5	Hồ Thị Lắm								Mẹ
2.6	Trần Thị Mỹ Lan								Vợ
2.7	Lê Phương Huyền								Con
2.8	Lê Quốc Việt								Con

[illegible]

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3.3	Nguyễn Thị Xuân								Mẹ
3.4	Hồ Sỹ Hoàn								Chồng
3.5	Hồ An Khánh Hồ Bảo Khánh Hồ Nam Khánh								Con
3.6	Trịnh Văn Lập								Em ruột
3.7	Trịnh Hoài Dương								Em ruột
1	Ngô Hồng Minh	058C271290	Trưởng BKS			14/06/2024			Người nội bộ
	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ BVIM					31/5/2024			Trưởng BKS
	Công ty cổ phần kinh doanh và đầu tư Việt Hà					27/9/2023			Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hà Nội					27/9/2023			Kế toán trưởng
	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty Cổ phần					26/4/2026			Trưởng BKS
1.1	Ngô Văn Phong								Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Yên								Mẹ đẻ
1.3	Ngô Thị Lan Anh								Chị ruột
1.4	Ngô Thị Bình								Chị ruột
1.5	Trần Thị Phương Thảo								Vợ
1.6	Ngô Bảo Linh								Con ruột
1.7	Ngô Minh Khoa								
2	Nguyễn Anh Tuấn		TV BKS			14/06/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
	Công ty CP Đầu tư Sản xuất và Kinh doanh Thực phẩm Hà Nội		Kế toán trưởng						
2.1	Nguyễn Xuân Hách								Cha
2.2	Đàm Thị Huyền								Mẹ
2.3	Bùi Thị Hằng Vân								Vợ
2.4	Nguyễn Thu Hoài								Chị ruột
2.5	Dương Thị Thiều								Mẹ vợ
2.6	Đỗ Trung Kiên								Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
3	Tô Mạnh Hà		TV BKS			14/06/2024			
3.1	Tô Xuân Nam								Bố
3.2	Hoàng Thị Được								Mẹ
3.3	Vũ Thị Thanh Thủy								Vợ
3.4	Tô Đức Anh Tô Thanh Uyên								Con
3.5	Tô Thúy Hằng								Em
3.6	Tô Hoàng Hải								Em
1	Lê Thị Định		Kế toán trưởng			18/07/2021			
1.1	Lê Văn Minh								Cha

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
1.2	Nguyễn Thị Thu								Mẹ
1.3	Nguyễn Hải Bắc								Chồng
1.4	Nguyễn Lê Tường Vy								Con
1.5	Nguyễn Lê Khánh Vy								Con
1.6	Lê Văn Bình								Anh ruột
1.7	Lê Thị Phụng								Em ruột
2.	Phan Lê Kim Ngân		Phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty						
2.1	Phan Văn Toàn								Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty(nếu có)	Số NHS, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	MQH liên quan với CTY
2.2	Nguyễn Thị Cúc								Mẹ
2.3	Phan Lê Kim Bảo								Em ruột
1	Hoàng Hải					18/7/2019			Cổ đông
2	Nguyễn Thị Cẩm Vang					18/7/2019			Cổ đông
3	Trần Quang Hiến					18/7/2019			Cổ đông
4	Công ty TNHH Phù Đồng Invest					18/12/2024			Cổ đông

Thuận An, ngày 29 tháng 07 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Long